

THỊ TRƯỜNG GIẢNG CO THANH KHOẢN THẤP

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán thế giới** đồng loạt điều chỉnh, đặc biệt là với thị trường Trung Quốc khi Bộ tài chính nước này chưa đưa ra thêm các gói cứu trợ kinh tế mới và trái ngược với phần đa kỳ vọng của nhà đầu tư.
- VN-Index** giảm 1,60 điểm xuống 1.279,48 điểm với thanh khoản đạt 13.257 tỷ đồng. Diễn biến thị trường hôm nay khá giằng co khi chỉ số chủ yếu dao động quanh mốc tham chiếu. Các nhóm ngành còn lại tăng giảm đan xen với khối lượng thấp và điểm sáng chỉ thực sự xuất hiện ở nhóm Bán Lẻ (+1,32%) và Thực Phẩm (+1,48%).
- Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 1,99 điểm xuống 1.354,10 điểm với sắc đỏ chiếm ưu thế khi có 18 mã giảm điểm, 3 mã không đổi và 9 mã tăng điểm. Trong đó, nhóm Dầu Khí (-1,51%) ảnh hưởng tiêu cực nhất đến chỉ số chung với GAS (-0,96%), PLX (-2,33%) và có thêm SSB (-4,02%). Ở chiều ngược lại, MWG (+1,71%) và VHM (+0,78%) là hai mã đóng góp tốt tới điểm số thị trường phiên này.
- Nhóm Midcap - Smallcap** diễn biến trái chiều nhau khi chỉ số VN MID giảm 9,38 điểm, tương đương mức giảm 0,50% còn VNSML lại tăng nhẹ 2,12 điểm, tương đương tăng 0,15%.
- HNX-Index** giảm 0,69 điểm xuống 228,26 điểm với thanh khoản đạt 785,6 tỷ.
- UPCom** tăng 0,15 điểm lên 92,32 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 542,5 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- Về thị trường chung** diễn biến giằng co với thanh khoản thấp hoàn toàn phù hợp trước thềm đáo hạn Phái Sinh ngày mai.
- Về kỹ thuật** đường giá chưa thủng đi xu hướng tăng ngắn hạn của thị trường. Tuy nhiên, các chỉ báo kỹ thuật vẫn đang hướng xuống và chưa có dấu hiệu đảo chiều cho thấy áp lực điều chỉnh, rung lắc khả năng cao sẽ tiếp diễn trong thời gian tới.
- Về hành động NĐT** ưu tiên nắm giữ danh mục và quan sát vận động thị trường trong phiên đáo hạn Phái Sinh. Đây là phiên quan trọng để quyết định xu hướng ngắn hạn sắp tới, do đó NĐT tạm thời không mua bán giao dịch cổ phiếu với tỉ trọng lớn và chờ đợi các tín hiệu xác nhận rõ ràng hơn.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	43.065,22	201,36	0,47%
S&P 500	5.859,85	44,82	0,77%
DAX	19.508,29	134,46	0,69%
NASDAQ	18.502,69	159,75	0,87%
Hang Seng	21.092,87	-159,11	-0,75%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.668,30	-0,30	-0,01%
Giá dầu Brent	75,09	-0,02	-0,03%
Giá dầu WTI	71,66	-2,17	-2,94%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	24.840	35	0,14%
USD/JPY	149,75	0,67	0,45%
EUR/USD	1,0908	-0,0027	-0,25%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

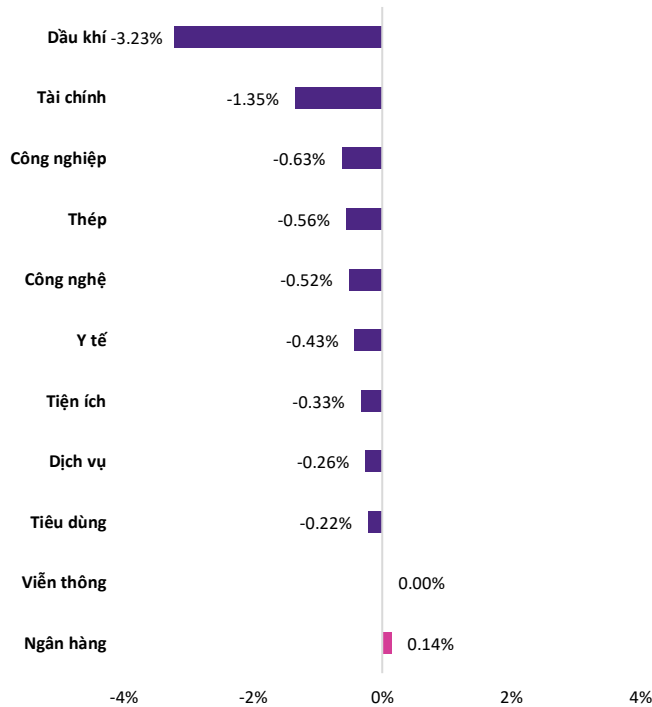
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.281,08	-5,26	-0,41%
KLGD [triệu CP]	656,31	-87,91	-11,81%
GTGD [tỷ VND]	16.581,2	-1.651,5	-9,06%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	228,95	-1,77	-0,77%
KLGD [triệu CP]	53,14	9,76	22,49%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	92,17	-0,21	-0,23%
KLGD [triệu CP]	57,58	26,63	86,03%
GTGD [tỷ VND]	967,0	442,4	84,35%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	531,64	0,68	0,13%
Bất động sản	302,58	-3,66	-1,20%
Chứng khoán	611,09	-9,07	-1,46%
Thực phẩm	691,42	0,54	0,08%

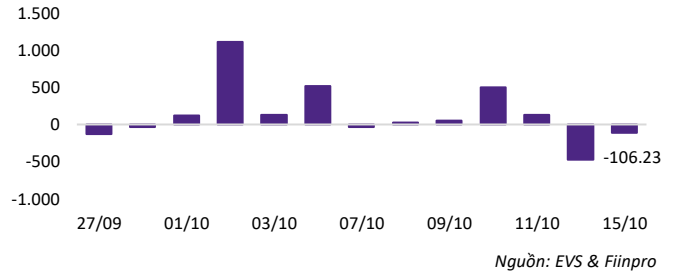
Các nhóm CP chịu áp lực bán mạnh trong phiên chiều

Diễn biến ngành



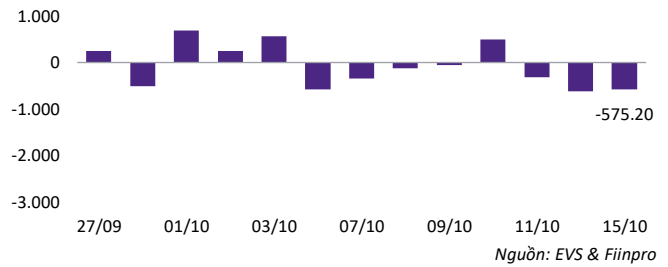
Nguồn: EVS & Fiiipro

Tự doanh thu hẹp đà bán ròng



Đà bán ròng của khối tự doanh hôm nay đã được giảm bớt, chủ yếu bán nhẹ vào VIB và FUEVFNDD.

Nước ngoài tiếp tục bán ròng mạnh



Khối ngoại phiên nay bán ròng phiên thứ 3 liên tiếp, tập trung bán theo phương thức khớp lệnh, đạt 431,15 tỷ.

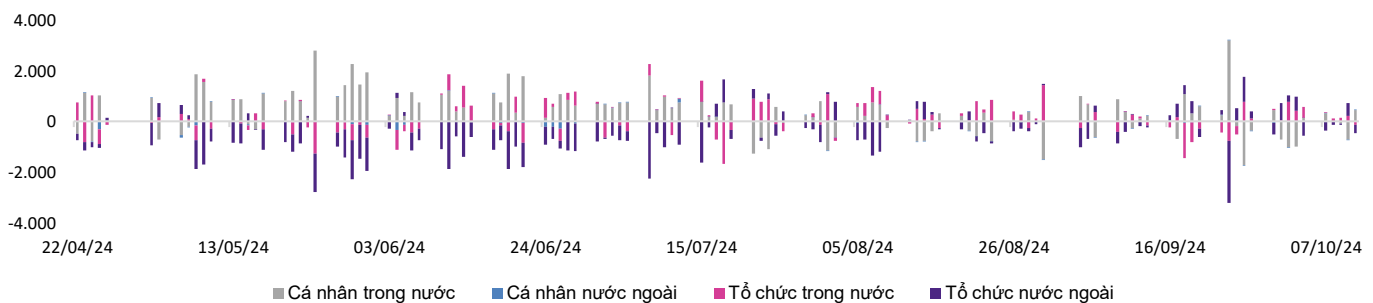
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
MSN	80.800	0,62%	155,93
HPG	27.150	0,37%	30,91
VHM	44.650	-1,54%	29,43
FUEVFNDD	33.600	-0,12%	26,68
CTF	30.000	0,00%	13,98

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
KDC	50.500	-0,20%	-152,48
FPT	137.000	-0,44%	-118,02
VNM	66.800	-0,60%	-71,70
SSI	27.250	-1,45%	-53,01
HCM	30.350	-2,10%	-39,77

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiiipro

VN-Index tiệm cận lại vùng 1.290 – 1.300 điểm

Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, VN-Index vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh thu hẹp dần. Hiện tại, chỉ số đang kiểm tra lại vùng 1.290 – 1.300 điểm và kỳ vọng sẽ sớm chinh phục thành công mốc kháng cự 1.300. Tuy nhiên, áp lực bán vẫn còn nhiều và thị trường thiếu đi sự đồng thuận ở các nhóm ngành lớn, do đó VN-Index khả năng cao sẽ xuất hiện các nhịp rung lắc hoặc điều chỉnh ngắn trở lại trước khi đi lên trong thời gian tới.

Thay đổi giá các nhóm



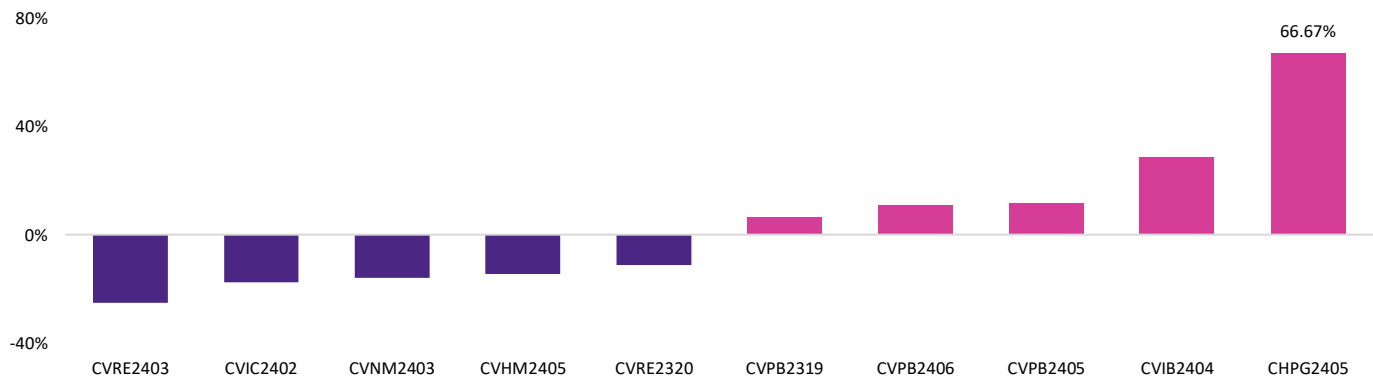
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2410	1.358,00	-1,00	-0,07%	232,647	17/10/2024
VN30F2411	1.361,90	-1,60	-0,12%	19,903	21/11/2024
VN30F2412	1.363,20	-0,80	-0,06%	0,058	19/12/2024
VN30F2503	1.360,00	-3,10	-0,23%	0,076	20/03/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Thị trường Phái Sinh hôm nay tiếp tục mở cửa tăng điểm từ đầu giờ sáng nhưng thất bại trong việc duy trì sắc xanh xuyên suốt cả phiên. Kết phiên, chỉ số giảm nhẹ từ 0,80 đến 3,10 điểm. Thanh khoản gia tăng lên 10,32% so với phiên trước, đạt 232.647 hợp đồng. Tổng thể, chỉ số VN30F1M hôm nay phản ánh nỗ lực tăng giá không thành công. Các chỉ báo kỹ thuật bắt đầu xuất hiện tín hiệu rõ ràng hơn cho nhịp điều chỉnh ngắn trong thời gian tới khi đường MACD trên khung ngày chuyển âm, trong khi RSI tiếp tục phân kỳ hướng xuống và chưa có dấu hiệu đảo chiều. Do đó, vị thế Short sẽ được ưu tiên cho NĐT và cần chú ý theo dõi kỹ lưỡng biến động của chỉ số khi phiên đáo hạn Phái Sinh tháng 10 đang đến gần.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Fiinpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ chiếm ưu thế khi có 31 mã giảm và 24 mã tăng. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CHPG2405 khi đạt mức tăng 66,67%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Tăng trưởng tín dụng kỳ vọng sẽ bút phá trong 3 tháng cuối năm.

Tính đến hết tháng 9/2024, tăng trưởng tín dụng đạt 9% so với cuối năm 2023. Mặc dù con số trên vẫn còn cách khá xa so với mục tiêu định hướng tăng trưởng 15% trong cả năm 2024 nhưng Ngân hàng Nhà Nước đã liên tục thực hiện các giải pháp cơ cấu nợ, giữ nguyên nhóm nợ và đưa ra thêm các gói hỗ trợ về thủy sản và chế biến gỗ từ mức 30.000 tỷ đồng lên 60.000 tỷ đồng.

Ngoài ra, các tổ chức tín dụng đã đăng ký các gói tín dụng mới để cho vay với tổng giá trị các gói đạt 405.000 tỷ đồng cùng mức lãi suất dao động từ 0,5 – 2%. Từ đó, mục tiêu tăng trưởng tín dụng 15% trong năm nay là hoàn toàn khả thi và có thể thực hiện được, dù cho những rủi ro về nợ xấu vẫn đang hiện hữu.

Tin tức nước ngoài

Giá dầu giảm hơn 2% sau khi OPEC hạ dự báo tăng trưởng về nhu cầu dầu mỏ trong năm 2024 và 2025.

Kết phiên giao dịch ngày 14/10, giá dầu Brent Biển Bắc giảm 1,58 USD, tương đương mức giảm 2%, xuống 77,46 USD/thùng. Trong khi đó, giá dầu thô ngọt nhẹ Mỹ (WTI) giảm 1,73 USD, tương đương mức giảm 2,29%, xuống 73,83 USD/thùng.

Nguyên nhân xuất phát từ dự báo sụt giảm về tăng trưởng nhu cầu dầu toàn cầu của OPEC. Ngoài ra, OPEC cũng giảm dự báo tăng trưởng nhu cầu dầu của Trung Quốc – Nước nhập khẩu dầu thô lớn nhất trên thế giới hiện nay từ mức 650.000 thùng/ngày xuống còn 580.000 thùng/ngày dẫn đến giá dầu giảm mạnh trong phiên nay.

Kim ngạch xuất nhập khẩu của Trung Quốc đạt mức cao kỉ lục trong 3 quý đầu năm 2024.

Theo số liệu do Tổng cục Hải quan Trung Quốc công bố, trong 3 quý đầu năm 2024, nhập khẩu của Trung Quốc đạt 13.710 tỷ Nhân Dân Tệ, tương đương mức tăng 4,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, xuất khẩu đạt 18.620 tỷ Nhân Dân Tệ, tăng 6,2% so với năm 2023.

Hiện tại, cơ cấu sản phẩm xuất khẩu tiếp tục được tối ưu hóa. Đặc biệt, các sản phẩm cơ điện đã được Trung Quốc xuất khẩu với tổng giá trị 11.030 tỷ Nhân Dân Tệ, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2023 và chiếm tới gần 60% kim ngạch xuất khẩu. Ngoài ra, xuất khẩu thiết bị cao cấp, mạch tích hợp, ô tô và thiết bị gia dụng cũng có mức tăng lần lượt đạt 43,4%, 22%, 22,5% và 15,5%.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
04/10/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
10/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG THÁNG 9 (CPI)	MỸ
11/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT THÁNG 9 (PPI)	MỸ
17/10/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 10	VN
21/10/2024	CÔNG BỐ DANH MỤC CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN THUỘC CHỈ SỐ DIAMOND	VN
29/10/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 10	VN
30/10/2024	CÔNG BỐ SƠ BỘ GDP	MỸ

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	75.600	-3%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Chờ mua	31.000	34.000	29.000	32.200	n/a
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	12.250	3%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	Chờ mua	30.000	32.000	29.000	30.350	n/a
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	26.450	-2%

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Vũ Anh Đức

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

